

Số: 319/2026/NĐ-CP

Hà Nội, ngày 13 tháng 8 năm 2026

NGHỊ ĐỊNH

Quy định về thiết bị giám sát hành trình, thiết bị ghi nhận hình ảnh người lái xe, thiết bị ghi nhận hình ảnh khoang chở khách trên phương tiện giao thông đường bộ

Căn cứ Luật Tổ chức Chính phủ số 63/2025/QH15;

Căn cứ Luật Trật tự, an toàn giao thông đường bộ số 36/2024/QH15 được sửa đổi, bổ sung bởi Luật số 118/2025/QH15;

Theo đề nghị của Bộ trưởng Bộ Công an;

Chính phủ ban hành Nghị định quy định về thiết bị giám sát hành trình, thiết bị ghi nhận hình ảnh người lái xe, thiết bị ghi nhận hình ảnh khoang chở khách trên phương tiện giao thông đường bộ.

Chương I
QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh

Nghị định này quy định chi tiết khoản 2, khoản 5 Điều 35, khoản 2 Điều 54 và khoản 2a Điều 88 Luật Trật tự, an toàn giao thông đường bộ về thiết bị giám sát hành trình, thiết bị ghi nhận hình ảnh người lái xe, thiết bị ghi nhận hình ảnh khoang chở khách (sau đây gọi là thiết bị giám sát trên phương tiện giao thông đường bộ) đối với xe ô tô kinh doanh vận tải, xe ô tô đầu kéo, xe cứu thương, xe cứu hộ giao thông đường bộ, xe vận tải nội bộ.

Điều 2. Đối tượng áp dụng

1. Nghị định này áp dụng đối với các cơ quan, tổ chức, cá nhân trong nước và nước ngoài liên quan đến việc lắp, quản lý, kết nối, truyền, tiếp nhận, lưu trữ, khai thác, chia sẻ dữ liệu từ thiết bị giám sát trên phương tiện giao thông đường bộ trên lãnh thổ nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam.

2. Nghị định này không áp dụng đối với phương tiện giao thông đường bộ của lực lượng quân đội, công an làm nhiệm vụ quốc phòng, an ninh.

Điều 3. Giải thích từ ngữ

Trong Nghị định này, những từ ngữ dưới đây được hiểu như sau:

1. Máy chủ dịch vụ là hệ thống các trang thiết bị kỹ thuật, phần mềm, cơ sở dữ liệu của đơn vị cung cấp dịch vụ hoặc đơn vị kinh doanh vận tải tự tổ chức

cung cấp dịch vụ đầu tư, quản lý, vận hành để tiếp nhận, lưu trữ, truyền dữ liệu thu được từ thiết bị giám sát trên phương tiện giao thông đường bộ đến máy chủ Cục Cảnh sát giao thông theo quy định của Nghị định này và quy định khác của pháp luật có liên quan.

2. Máy chủ Cục Cảnh sát giao thông là hệ thống các trang thiết bị kỹ thuật, phần mềm, cơ sở dữ liệu của Cục Cảnh sát giao thông dùng để tiếp nhận, lưu trữ, phân tích, quản lý, khai thác, xử lý dữ liệu được truyền về từ máy chủ dịch vụ và chia sẻ dữ liệu với các cơ quan có liên quan theo quy định của pháp luật.

3. Cảnh báo an toàn là tín hiệu được phát ra từ thiết bị giám sát trên phương tiện giao thông đường bộ khi phát hiện hành vi vi phạm pháp luật, hành vi gây mất an toàn về trật tự, an toàn giao thông đường bộ của người lái xe, người trong khoang chở khách. Cảnh báo an toàn phải được duy trì cho đến khi kết thúc hành vi vi phạm pháp luật, hành vi gây mất an toàn về trật tự, an toàn giao thông đường bộ.

Chương II **QUY ĐỊNH CỤ THỂ**

Điều 4. Lắp thiết bị giám sát trên phương tiện giao thông đường bộ

1. Xe ô tô kinh doanh vận tải, xe ô tô đầu kéo, xe cứu thương, xe cứu hộ giao thông đường bộ, xe vận tải nội bộ phải lắp thiết bị giám sát hành trình, thiết bị ghi nhận hình ảnh người lái xe, thiết bị ghi nhận hình ảnh khoang chở khách theo quy định tại khoản 2 Điều 35 và khoản 2 Điều 54 Luật Trật tự, an toàn giao thông đường bộ, bảo đảm yêu cầu kỹ thuật theo quy định của Nghị định này và Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia do Bộ trưởng Bộ Công an ban hành.

2. Thiết bị giám sát hành trình, thiết bị ghi nhận hình ảnh người lái xe, thiết bị ghi nhận hình ảnh khoang chở khách có thể tích hợp trong một hoặc nhiều thiết bị để lắp trên xe nhưng phải đáp ứng đầy đủ chức năng, yêu cầu kỹ thuật của từng thiết bị theo quy định của Nghị định này và Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia do Bộ trưởng Bộ Công an ban hành.

Điều 5. Yêu cầu về kỹ thuật đối với thiết bị giám sát trên phương tiện giao thông đường bộ

1. Thiết bị giám sát trên phương tiện giao thông đường bộ phải bảo đảm ghi nhận được các dữ liệu sau đây:

a) Dữ liệu thu được từ thiết bị giám sát hành trình gồm: Hành trình xe chạy, tốc độ vận hành của xe, thông tin về số lần và thời gian dừng xe, đỗ xe, thời gian lái xe liên tục;

b) Dữ liệu thu được từ thiết bị ghi nhận hình ảnh người lái xe được ghi nhận liên tục trong mọi điều kiện ánh sáng về hình ảnh của người lái xe;

c) Dữ liệu thu được từ thiết bị ghi nhận hình ảnh khoang chở khách được ghi nhận liên tục trong mọi điều kiện ánh sáng, gồm: Hình ảnh trong khoang chở khách, hình ảnh người lên xe, người xuống xe;

d) Các dữ liệu khác theo quy định của Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia do Bộ trưởng Bộ Công an ban hành.

2. Thiết bị giám sát trên phương tiện giao thông đường bộ có chức năng tự động phát hiện, tự động cảnh báo an toàn đối với hành vi vi phạm pháp luật, hành vi gây mất an toàn về trật tự, an toàn giao thông đường bộ của người lái xe, người trong khoang chở khách được cụ thể trong Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia do Bộ trưởng Bộ Công an ban hành.

3. Trường hợp thiết bị giám sát trên phương tiện giao thông đường bộ thực hiện chức năng được quy định tại khoản 2 Điều này bằng hệ thống trí tuệ nhân tạo thì phải thực hiện theo quy định của pháp luật về trí tuệ nhân tạo.

Điều 6. Truyền, lưu trữ, khai thác, chia sẻ, xử lý dữ liệu thu được từ thiết bị giám sát trên phương tiện giao thông đường bộ

1. Việc truyền dữ liệu thu được từ thiết bị giám sát trên phương tiện giao thông đường bộ được thực hiện như sau:

a) Dữ liệu thu được từ thiết bị giám sát hành trình phải được truyền về máy chủ dịch vụ, từ máy chủ dịch vụ truyền về máy chủ Cục Cảnh sát giao thông theo thời gian thực;

b) Dữ liệu thu được từ thiết bị ghi nhận hình ảnh người lái xe, thiết bị ghi nhận hình ảnh khoang chở khách được truyền về máy chủ dịch vụ và từ máy chủ dịch vụ truyền về máy chủ Cục Cảnh sát giao thông theo thời gian thực là dữ liệu hành vi vi phạm pháp luật về trật tự, an toàn giao thông đường bộ của người lái xe, hành vi gây mất an toàn về trật tự, an toàn giao thông đường bộ của người lái xe, hành vi vi phạm pháp luật của người trong khoang chở khách.

2. Việc lưu trữ dữ liệu được thực hiện như sau:

a) Dữ liệu thu được từ thiết bị giám sát hành trình được lưu trữ trên thiết bị này ít nhất 30 ngày, trên máy chủ dịch vụ ít nhất 01 năm, trên máy chủ Cục Cảnh sát giao thông ít nhất 03 năm;

b) Dữ liệu thu được từ thiết bị ghi nhận hình ảnh người lái xe được lưu trữ trên thiết bị này ít nhất 03 ngày, dữ liệu thu được từ thiết bị ghi nhận hình ảnh khoang chở khách được lưu trữ trên thiết bị này ít nhất 10 ngày;

c) Dữ liệu hành vi vi phạm pháp luật về trật tự, an toàn giao thông đường bộ của người lái xe, hành vi gây mất an toàn về trật tự, an toàn giao thông đường bộ của người lái xe, hành vi vi phạm pháp luật của người trong khoang chở khách được lưu trữ trên máy chủ dịch vụ ít nhất 03 tháng, trên máy chủ Cục Cảnh sát giao thông ít nhất 03 năm.

3. Hết thời hạn lưu trữ theo quy định tại khoản 2 Điều này, dữ liệu được xóa, hủy theo quy định của pháp luật và Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia do Bộ trưởng Bộ Công an ban hành. Đối với các trường hợp dữ liệu đang phục vụ việc xác minh, xử lý vi phạm, giải quyết khiếu nại, tố cáo, điều tra thì dữ liệu được tiếp tục lưu trữ trên máy chủ Cục Cảnh sát giao thông cho đến khi kết thúc vụ việc.

4. Việc lưu trữ, truyền, khai thác, chia sẻ, xử lý dữ liệu thu được từ thiết bị giám sát trên phương tiện giao thông đường bộ về máy chủ dịch vụ, từ máy chủ dịch vụ về máy chủ Cục Cảnh sát giao thông và việc chia sẻ dữ liệu với các cơ quan có liên quan được thực hiện theo quy định của pháp luật về dữ liệu, bảo vệ dữ liệu cá nhân và quy định khác của pháp luật liên quan. Không được sử dụng dữ liệu thu được từ thiết bị giám sát trên phương tiện giao thông đường bộ để xâm phạm danh dự, nhân phẩm, đời sống riêng tư, bí mật cá nhân, bí mật gia đình, các quyền và lợi ích hợp pháp khác của cá nhân và tổ chức.

5. Dữ liệu thu được từ thiết bị giám sát trên phương tiện giao thông đường bộ được sử dụng làm căn cứ để xử lý các hành vi vi phạm pháp luật và vi phạm về trật tự, an toàn giao thông đường bộ, vận tải đường bộ theo quy định của pháp luật; phục vụ công tác quản lý nhà nước, bảo đảm an ninh, trật tự, an toàn giao thông đường bộ, vận tải đường bộ.

Chương III **TỔ CHỨC THỰC HIỆN**

Điều 7. Trách nhiệm của Bộ Công an

1. Thống nhất quản lý việc lắp, khai thác, sử dụng thiết bị giám sát trên phương tiện giao thông đường bộ theo quy định tại Nghị định này và các quy định khác của pháp luật liên quan.

2. Đầu tư, xây dựng Hệ thống quản lý dữ liệu thiết bị giám sát hành trình, thiết bị ghi nhận hình ảnh người lái xe, thiết bị ghi nhận hình ảnh khoang chở khách trên phương tiện giao thông đường bộ tại Cục Cảnh sát giao thông để phục vụ công tác bảo đảm an ninh, trật tự, an toàn giao thông đường bộ và xử lý hành vi vi phạm pháp luật, quản lý nhà nước về vận tải đường bộ; chịu trách nhiệm quản lý, vận hành, sử dụng Hệ thống này.

3. Chỉ đạo thanh tra, kiểm tra, xử lý vi phạm trong việc thực hiện các quy định về thiết bị giám sát trên phương tiện giao thông đường bộ và các quy định khác của pháp luật có liên quan; trong quá trình thực hiện nhiệm vụ của Cảnh sát giao thông nếu có căn cứ xác định có hành vi vi phạm pháp luật về lắp, cung cấp, cập nhật, truyền, lưu trữ, quản lý dữ liệu thiết bị giám sát trên phương tiện giao thông đường bộ, lực lượng Cảnh sát giao thông được kiểm tra tại đơn vị kinh doanh vận tải, đơn vị cung cấp dịch vụ nơi đặt máy chủ dịch vụ để xử lý vi phạm theo quy định.

4. Thực hiện việc kết nối, chia sẻ dữ liệu thu được từ Hệ thống quản lý dữ liệu thiết bị giám sát hành trình, thiết bị ghi nhận hình ảnh người lái xe, thiết bị

ghi nhận hình ảnh khoang chở khách với cơ quan quản lý đường bộ và các cơ quan liên quan để thực hiện quản lý nhà nước theo chức năng, nhiệm vụ.

5. Kiểm tra, đôn đốc việc thi hành Nghị định này.

Điều 8. Trách nhiệm của Bộ Xây dựng

1. Chỉ đạo kiểm tra, xử lý vi phạm trong việc thực hiện các quy định về thiết bị giám sát trên phương tiện giao thông đường bộ theo quy định của Nghị định này và các quy định khác của pháp luật liên quan đối với đơn vị kinh doanh vận tải bằng xe ô tô, chủ phương tiện để thực hiện quản lý nhà nước theo chức năng, nhiệm vụ.

2. Tiếp nhận dữ liệu thiết bị giám sát hành trình hoặc tài khoản truy cập dữ liệu thiết bị giám sát hành trình của Hệ thống quản lý dữ liệu thiết bị giám sát hành trình, thiết bị ghi nhận hình ảnh người lái xe, thiết bị ghi nhận hình ảnh khoang chở khách để thực hiện quản lý nhà nước theo chức năng, nhiệm vụ.

Điều 9. Trách nhiệm của Bộ Tài chính

Chủ trì, phối hợp với Bộ Công an và các bộ, ngành có liên quan tổng hợp, trình cấp có thẩm quyền bố trí kinh phí ngân sách nhà nước đầu tư, xây dựng Hệ thống quản lý dữ liệu thiết bị giám sát hành trình, thiết bị ghi nhận hình ảnh người lái xe, thiết bị ghi nhận hình ảnh khoang chở khách quy định tại khoản 2 Điều 7 Nghị định này theo quy định của pháp luật về ngân sách nhà nước, đầu tư công và các quy định của pháp luật có liên quan.

Điều 10. Trách nhiệm của Ủy ban nhân dân cấp tỉnh

Chỉ đạo các cơ quan chức năng của địa phương thực hiện kiểm tra, xử lý vi phạm trong việc thực hiện các quy định về thiết bị giám sát trên phương tiện giao thông đường bộ theo quy định của Nghị định này và các quy định khác của pháp luật liên quan trên địa bàn địa phương.

Điều 11. Trách nhiệm của đơn vị kinh doanh vận tải bằng xe ô tô, chủ phương tiện, đơn vị cung cấp máy chủ dịch vụ, người lái xe

1. Đơn vị kinh doanh vận tải bằng xe ô tô, chủ phương tiện, đơn vị cung cấp máy chủ dịch vụ có trách nhiệm lắp, quản lý, truyền, lưu trữ dữ liệu thiết bị giám sát trên phương tiện giao thông đường bộ theo quy định tại Điều 4, Điều 5, Điều 6 Nghị định này và các quy định khác của pháp luật liên quan.

2. Đơn vị kinh doanh vận tải bằng xe ô tô, chủ phương tiện, đơn vị cung cấp máy chủ dịch vụ, người lái xe có trách nhiệm:

a) Bảo đảm tính khách quan, chính xác, kịp thời trong việc cung cấp dữ liệu, không được sửa chữa hoặc làm sai lệch dữ liệu của các thiết bị được lắp trên phương tiện giao thông đường bộ, dữ liệu lưu trữ trên máy chủ dịch vụ và dữ liệu truyền về máy chủ Cục Cảnh sát giao thông;

b) Bảo đảm an toàn, bảo mật dữ liệu theo quy định; duy trì hoạt động liên tục, kịp thời khắc phục ngay các sự cố truyền dữ liệu từ thiết bị giám sát trên phương tiện giao thông đường bộ về máy chủ dịch vụ, từ máy chủ dịch vụ về máy chủ Cục Cảnh sát giao thông; chấp hành việc kiểm tra của cơ quan có thẩm quyền;

c) Đơn vị được giao quản lý máy chủ dịch vụ có trách nhiệm cung cấp tài khoản quản trị phần mềm ứng dụng, tài khoản quản trị cơ sở dữ liệu, mật khẩu, địa chỉ, đường dẫn truy cập phần mềm ứng dụng, máy chủ cơ sở dữ liệu cho Cục Cảnh sát giao thông để phục vụ công tác bảo đảm an ninh, trật tự, an toàn giao thông đường bộ và xử lý hành vi vi phạm pháp luật; trường hợp thay đổi tài khoản, mật khẩu, địa chỉ, đường dẫn truy cập phải thông báo ngay với Cục Cảnh sát giao thông. Kiểm tra, giám sát và thông báo kịp thời cho đơn vị kinh doanh vận tải trong trường hợp thiết bị giám sát trên phương tiện giao thông đường bộ gặp sự cố, không truyền dữ liệu về máy chủ dịch vụ;

d) Đơn vị kinh doanh vận tải bằng xe ô tô, chủ phương tiện, người lái xe có trách nhiệm phối hợp cung cấp tài khoản, mật khẩu, địa chỉ, đường dẫn truy cập thiết bị giám sát trên phương tiện giao thông đường bộ cho lực lượng Cảnh sát giao thông để kiểm tra, kiểm soát khi có yêu cầu.

3. Việc lắp đặt, vận hành, khai thác máy chủ dịch vụ phải đáp ứng các yêu cầu kỹ thuật theo quy định của pháp luật về quản lý, vận hành, sử dụng hệ thống quản lý dữ liệu thiết bị giám sát hành trình, thiết bị ghi nhận hình ảnh người lái xe, thiết bị ghi nhận hình ảnh trong khoang chở khách.

Chương IV **ĐIỀU KHOẢN THI HÀNH**

Điều 12. Hiệu lực thi hành

1. Nghị định này có hiệu lực thi hành từ ngày 01 tháng 7 năm 2027, trừ quy định tại khoản 2, khoản 3, khoản 4 Điều này.

2. Quy định lắp thiết bị ghi nhận hình ảnh người lái xe đối với xe ô tô kinh doanh vận tải hành khách dưới 08 chỗ (không kể chỗ của người lái xe), xe ô tô kinh doanh vận tải hàng hóa (trừ xe ô tô đầu kéo), xe vận tải nội bộ tại Điều 4 Nghị định này thực hiện từ ngày 01 tháng 01 năm 2028.

3. Quy định lắp thiết bị ghi nhận hình ảnh khoang chở khách đối với xe ô tô kinh doanh vận tải hành khách trên 29 chỗ (không kể chỗ của người lái xe) tại Điều 4 Nghị định này thực hiện từ ngày 01 tháng 01 năm 2029.

4. Quy định lắp thiết bị ghi nhận hình ảnh khoang chở khách đối với xe ô tô kinh doanh vận tải hành khách từ 08 chỗ trở lên (không kể chỗ của người lái

xe) đến 29 chỗ (không kể chỗ của người lái xe) tại Điều 4 Nghị định này thực hiện từ ngày 01 tháng 01 năm 2030.

5. Bãi bỏ, thay thế một số cụm từ, điều tại Nghị định số 151/2024/NĐ-CP ngày 15 tháng 11 năm 2024 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Trật tự, an toàn giao thông đường bộ đã được sửa đổi, bổ sung bởi Nghị định số 184/2025/NĐ-CP ngày 01 tháng 7 năm 2025 của Chính phủ và Nghị định số 236/2026/NĐ-CP ngày 26 tháng 6 năm 2026 của Chính phủ như sau:

a) Bãi bỏ cụm từ “lắp thiết bị giám sát hành trình đối với xe ô tô kinh doanh vận tải, xe vận tải nội bộ; lắp thiết bị giám sát hành trình và thiết bị ghi nhận hình ảnh người lái xe đối với xe ô tô chở người từ 08 chỗ trở lên (không kể chỗ của người lái xe) kinh doanh vận tải, xe ô tô đầu kéo, xe cứu thương, xe cứu hộ giao thông đường bộ;” quy định tại khoản 4 Điều 1;

b) Bãi bỏ cụm từ “VÀ LẮP THIẾT BỊ GIÁM SÁT HÀNH TRÌNH, THIẾT BỊ GHI NHẬN HÌNH ẢNH NGƯỜI LÁI XE” quy định tại tên Chương V;

c) Bãi bỏ Điều 27, Điều 28, Điều 29;

d) Thay thế cụm từ “hình ảnh người lái xe (trừ xe quân sự)” bằng cụm từ “hình ảnh người lái xe, hình ảnh khoang chở khách (trừ xe của lực lượng quân đội, công an làm nhiệm vụ quốc phòng, an ninh)” tại điểm a khoản 3 Điều 10;

đ) Thay thế cụm từ “hình ảnh người lái xe” bằng cụm từ “hình ảnh người lái xe, hình ảnh khoang chở khách” tại khoản 10 Điều 11, điểm b khoản 5 Điều 12.

Điều 13. Điều khoản chuyển tiếp

1. Thiết bị giám sát hành trình, thiết bị ghi nhận hình ảnh người lái xe đã được lắp trước ngày Nghị định này có hiệu lực thi hành thì được tiếp tục sử dụng và thực hiện việc thu, lưu trữ, truyền dữ liệu theo QCVN 06:2024/BCA Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về thiết bị giám sát hành trình và thiết bị ghi nhận hình ảnh người lái xe và Thông tư số 71/2024/TT-BCA ngày 12 tháng 11 năm 2024 của Bộ trưởng Bộ Công an quy định về quản lý, vận hành, sử dụng Hệ thống quản lý dữ liệu thiết bị giám sát hành trình và thiết bị ghi nhận hình ảnh người lái xe đến hết ngày 31 tháng 12 năm 2029.

2. Thiết bị giám sát hành trình, thiết bị ghi nhận hình ảnh người lái xe đã được lắp trước ngày Nghị định này có hiệu lực thi hành thì khi thay thế hoặc lắp mới phải thực hiện theo quy định của Nghị định này và Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia do Bộ trưởng Bộ Công an ban hành.

Điều 14. Trách nhiệm thi hành

Các Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan ngang bộ, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Nghị định này./.

Nơi nhận:

- Ban Bí thư Trung ương Đảng;
- Thủ tướng, các Phó Thủ tướng Chính phủ;
- Các bộ, cơ quan ngang bộ;
- HĐND, UBND các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương;
- Văn phòng Trung ương và các Ban của Đảng;
- Văn phòng Tổng Bí thư;
- Văn phòng Chủ tịch nước;
- Hội đồng Dân tộc và các Ủy ban của Quốc hội;
- Văn phòng Quốc hội;
- Tòa án nhân dân tối cao;
- Viện kiểm sát nhân dân tối cao;
- Kiểm toán nhà nước;
- Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam;
- Cơ quan trung ương của các tổ chức chính trị - xã hội;
- VPCP: BTCN, các PCN, Trợ lý TTg, các Vụ, Cục, Công báo;
- Lưu: VT, CN (2). pvc 14

TM. CHÍNH PHỦ
KT. THỦ TƯỚNG
PHÓ THỦ TƯỚNG



Phạm Gia Túc